

Số: 179/2022/QĐST-HNGĐ

Lục Nam, ngày 08 tháng 7 năm 2022

**QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN
VÀ SỰ THOẢ THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ**

Căn cứ vào hồ sơ dân sự thụ lý số 241/2022/TLST-HNGĐ ngày 19 tháng 5 năm 2022, giữa:

- Nguyên đơn: Chị Nguyễn Thị N, sinh năm 1993.

Nơi cư trú: Thôn Đ, xã T, huyện L, tỉnh Bắc Giang.

- Bị đơn: Anh Nguyễn Văn H, sinh năm 1992.

Nơi cư trú: Thôn Đ, xã T, huyện L, tỉnh Bắc Giang.

Căn cứ vào các Điều 147, Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật Tố tụng dân sự; Điều 51, Điều 55, Điều 58, Điều 81, Điều 82, Điều 83, Điều 84 Luật Hôn nhân và gia đình; Điều 26 và Điều 27 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Ủy ban thường vụ Quốc Hội về án phí và lệ phí Tòa án.

Căn cứ vào biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 30 tháng 6 năm 2022.

XÉT THẤY:

Việc thuận tình ly hôn và thoả thuận của các đương sự được ghi trong biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 30 tháng 6 năm 2022 là hoàn toàn tự nguyện và không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thoả thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa: Chị Nguyễn Thị N và anh Nguyễn Văn H.

2. Công nhận sự thỏa thuận của các đương sự cụ thể như sau:

2.1. Về con chung: Chị Nguyễn Thị N và anh Nguyễn Văn H thỏa thuận:

Chị Nguyễn Thị N trực tiếp nuôi dưỡng cháu Nguyễn Hoàng Nhã U, sinh ngày 01 tháng 02 năm 2018 và anh Nguyễn Văn H trực tiếp nuôi dưỡng cháu Nguyễn Tường V, sinh ngày 01 tháng 7 năm 2016. Việc cấp dưỡng nuôi con chung chị N anh H tự thỏa thuận không yêu cầu Tòa án giải quyết. Sau khi ly hôn anh H, chị N được quyền đi lại thăm nom, chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục con chung không ai được cản trở anh H, chị N thực hiện quyền này. Người không trực tiếp nuôi con có quyền khởi kiện thay đổi người nuôi con theo qui định của pháp luật.

2.2. Về tài sản chung, nợ, công sức: Chị Nguyễn Thị N và anh Nguyễn Văn H không yêu cầu Tòa án giải quyết.

2.3. Về án phí: Chị Nguyễn Thị N phải chịu 150.000 đồng án phí dân sự sơ thẩm, nhưng được khấu trừ vào số tiền tạm ứng án phí đã nộp 300.000 đồng theo biên lai thu số: 0013772 ngày 18 tháng 5 năm 2022 của Chi cục Thi hành án dân sự huyện Lục Nam. Hoàn trả chị Nguyễn Thị N số tiền 150.000 đồng.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

Nơi nhận:

- TAND tỉnh Bắc Giang;
 - VKSND huyện Lục Ngạn;
 - Chi cục THADS huyện Lục Ngạn;
 - UBND xã T, huyện L, tỉnh Bắc Giang
- (Số: 96/2015);
- Các đương sự;
 - Lưu: Hồ sơ.

THẨM PHÁN

Nguyễn Văn Kiên

